TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26 /2021/HSST.
Ngày: 20/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Phước Tường**. Cán bộ hưu trí- nguyên Phó trưởng phòng giáo dục huyện Cái Bè.
2. Ông **Huỳnh Văn Dũng**. Cán bộ hưu trí- nguyên giảng viên trường T cấp Nông nghiệp L Định.
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè *tham gia phiên toà:* Bà **Trần Hương L**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/4/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2021/TLST- HS ngày 04/3/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST- HS, ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T (tên gọi khác T nhỏ), sinh năm : 1993, tại huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp x, xã An Thái T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T sinh năm 1970 và bà Hà Thị Thu T, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Huỳnh L, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Vào ngày 14/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt một năm tù về tội " Trộm cắp tài sản"theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và xử phạt 06 tháng tù về tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự , bị cáo chấp hànhhình phạt chung hai tội là 01 năm 06 tháng tù, chấp hành xong vào ngày 26/01/2019.

Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/10/2020 cho đến nay.

<u>Bị hại</u>:

1- Em **Đặng Hoài L**, sinh năm: 2004. Nơi cư trú: ấp x, xã Y, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật ông Đặng Thành L, sinh năm: 1969. Nơi cư trú: ấp x, xã Y, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng).

<u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan</u>*:*

Anh Bùi Văn H, sinh năm: 1980. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Anh T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/7/2020, bị cáo Nguyễn Anh T điều khiển xe đạp của bị cáo đi trên đường đan thuộc ấp Hòa Phúc, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè đi bán ốc. Khi đi ngang qua quán trà sữa biển hiệu Mỹ Hạnh thuộc ấp Hòa Phúc, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè bị cáo nhìn thấy một xe đạp điện hiệu BMX màu xanh đen có số khung BMXA 2017808 và số động cơ 48V250W20172277882 của em Đặng Văn Hoài, sinh năm 2004, cư trú tại ấp x, xã Y, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đang đậu cặp đường đan bên trái quán không người trông giữ nên bị cáo nẩy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo liền điều khiển xe đạp của bị cáo qua khỏi quán một đoạn khoản 18 mét đậu xe cặp đường, sau đó đi bộ trở lại quán Mỹ Hạnh trộm cắp chiếc xe đạp điện của em L và điều khiển đến bãi đất trống đỗ cát, đá cách quán Mỹ Hạnh khoản 200 mét cất giấu, để tránh bị phát hiện bị cáo dùng tay gỡ hình dán chữ Bé L ở ở hai bên bình điện rồi ném bỏ xuống sông rồi đi bộ về nhà. Khoản 16 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ trở lại chỗ đậu xe đạp của bị cáo và lấy xe điều khiển về nhà và đến khoản 19 giờ cùng ngày bị cáo đi bộ lại bãi cát, đá lấy xe đã trộm của em L điều khiển đến đường lộ bà Huê thuộc ấp Hòa Phúc, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè bán cho anh Bùi Văn H với giá 1.500.000 đồng và bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất xe em L đã đến công an xã Hòa Khánh trình báo sự việc. Qua quá trình xác minh, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và dẫn Cơ quan công an đến nhà anh H thu hồi lại xe đạp điện.

Cơ quan công an đã thu giữ xe đạp điện có số khung BMX1A20171808 và số động cơ 48V250W20172277882 tại nhà của anh Bùi Văn H nhưng đã bị thay đổi màu sơn từ màu xanh đen thành màu đen bạc. Quá trình điều tra bị cáo T và anh H đều không thừa nhận đã thay đổi màu sơn nên ngày 24/12/2020, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số khung, số động cơ của xe đạp điện thu giữ.

Theo kết luận giám định số 1225/KTHS ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Tiền Giang xác định: số khung BMX1A20171808 trước và sau giám định không thay đổi, số động cơ 48V250W20172277882 trước và sau giám định không thay đổi.

Căn cứ vào kết quả điều tra và kết quả giám định, Cơ quan điều tra có đủ căn cứ xác định chiếc xe đạp điện có số khung BMX1A20171808 và số động cơ 48V250W20172277882 thu giữ tại nhà của anh Bùi Văn H là xe đạp điện của em Đặng Hoài L đã bị bị cáo T trộm cắp.

Bản kết luận định giá tài sản số 289/KLĐG-TTHS ngày 20/8/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cái Bè xác định: 01 xe đạp điện hiệu BMX số loại AVA có có số khung BMX1A20171808 và số động cơ

48V250W20172277882 trị giá 4.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Em Đặng Hoài L đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Bùi văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000 đồng bị cáo đồng ý.

Đối với chiếc xe đạp bị cáo T sử dụng vào ngày 13/7/2020, quá trình điều tra xác định không phải là phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Đối với anh Bùi Văn H có hành vi mua xe đạp điện của bị cáo T bán nhưng anh H không biết đó là tài sản trôm cắp nên cơ quan điều tra không xử lý.

Tại bản cáo trạng số 21/CT- VKSCB ngày 03/3/2021của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và giúp Cơ quan công an phát hiện tội phạm và có giấy xác nhận của Cơ quan công an nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s , u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là " tái phạm", theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173 , điểm s, u khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 và điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Em Đặng Hoài L đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường và đồng ý bồi thường cho anh Bùi Văn H số tiền 1.500.000 đồng đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình đều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại

không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên toà hôm nay lời khai của bị cáo Nguyễn Anh T phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 21/CT- VKSCB ngày 03/3/2021của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo tại phiên tòa.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số số 289/KLĐG-TTHS, ngày 20/8/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cái Bè xác định: 01 xe đạp điện hiệu BMX số loại AVA có có số khung BMX1A20171808 và số động cơ 48V250W20172277882 trị giá 4.500.000 đồng. Nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc bảo quản tài sản không có người trông coi để thực hiện hành vi phạm tội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu hợp pháp của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương và lo ngại cho người dân. Bản thân bị cáo có khả năng lao động nhưng lại lười lao động, thích ngồi không hưởng thụ, chiếm đoạt tài sản của người khác làm của riêng mình. Qua đó cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, nên cần xử lý một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Vào ngày 14/8/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xử phạt một năm tù về tội " Trộm cắp tài sản"theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và xử phạt 06 tháng tù về tội " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự , bị cáo chấp hành hình phạt chung hai tội là 01 năm 06 tháng tù, chấp hành xong vào ngày 26/01/2019 nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm. Nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự .

[4]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và giúp Cơ quan công an phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, u khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]- Đối với anh Bùi Văn H có hành vi mua xe đạp điện của bị cáo T bán nhưng anh H không biết đó là tài sản trộm cắp nên cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]- Về trách nhiệm dân sự :

- Em Đặng Hoài L đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi

thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Anh Bùi Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000 đồng bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt ,tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]- Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173 , điểm s, u khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 và điều 38Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 01(một) năm 06(sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành bản án.

2- Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng : khoản 2 Điều 468 , điều 584, điều 585 điều 586 và điều 589 Bộ luật dân sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Anh T có nghĩa vụ bồi thường cho anh Bùi Văn H số tiền 1.500.000 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3- Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 23và điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000 đồng tiền án phí.

4- Bị cáo Nguyễn Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Em Đặng Hoài L, ông Đặng Thành L và anh Bùi Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND.tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Bị hại;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Trương Việt Chương